

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI
Ngày 22...tháng 06...năm 2022 Ca...A1.B.

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH4 ⁺ (mg/l)	Lưu lượng vào (m3/h)	Lưu lượng ra (m3/h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (PCo)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-		
Đêm C	Giá trị trung bình theo ca	6,67	0,37	879	936	60,0	9,3	33,6	0,04	37,9		5,8	Ngô Văn Sơn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
Sáng A	Giá trị trung bình theo ca	6,6	0,39	917	927	60,8	4,6	32,5	0,05	38,8		5,7	Lê Văn X. Hạch	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
Chiều B	Giá trị trung bình theo ca	6,6	0,39	915	925	60,6	4,6	32,3	0,03	39,7		5,6	Phạm Lê Thị Phương	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
Giá trị trung bình ngày:		6,6	0,39	901	926	60,8	4,5	32,8	0,03	39,2		5,6	Ngô Văn Sơn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình tính toán từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình tính toán từ 00 giờ đến khi kết thúc ca làm việc.

- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình tính toán từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo mức 6 Điều 20 Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 07/7/2012 của Chính phủ ban hành.